

TỜ TRÌNH

**Về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 thành phố Cần Thơ;



Căn cứ Quyết định số 3351/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc điều chỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1);

Theo Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông về việc điều chỉnh danh mục dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 4);

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 1270/TTr-PKTHĐT ngày 21 tháng 8 năm 2026.

Trên cơ sở nguồn vốn thành phố giao và thực hiện quy định khoản 10 Điều 1 Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ, để đảm bảo triển khai trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư các dự án theo quy định, Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, thống nhất giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông như sau:

1. Về kế hoạch và phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông:

1.1. Về Kế hoạch vốn giai đoạn 2026 -2030: Tổng kế hoạch vốn được thành phố phân bổ cho phường giai đoạn 2026 - 2030 là **229,984** tỷ đồng.

1.2. Phân bổ kế hoạch vốn:

- Kế hoạch vốn thực hiện đầu tư (theo tiêu chí, định mức): bố trí cho 26 dự án, với tổng kế hoạch vốn là **223,114** tỷ đồng, thuộc các lĩnh vực sau:

Lĩnh vực	Số lượng dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030
Tổng cộng	26	227,882	223,114

- Giáo dục	04	51,675	51,272
- Văn hóa	02	19,200	19,200
- Giao thông	12	121,253	117,934
- Y tế	01	4,380	4,168
- Thủy lợi	01	7,473	7,117
- Quản lý nhà nước	06	23,901	23,423

- Nguồn dự phòng (3%): Để thực hiện nhiệm vụ phát sinh cấp bách, các dự án thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số: **6,870** tỷ đồng.

1.3. Danh mục dự án phân bổ chi tiết: Đính kèm phụ lục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông bố trí theo tiêu chí, định mức.

2. Mục tiêu, định hướng đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030:

Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng và phát triển phường Thới An Đông trở thành đô thị văn minh, hiện đại của thành phố Cần Thơ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Thới An Đông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Vốn đầu tư công được tập trung bố trí trọng tâm, trọng điểm để triển khai những dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, trong đó ưu tiên đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, chuyển đổi số...

Tranh thủ nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách thành phố hỗ trợ đẩy nhanh phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị, đầu tư xây dựng mở rộng, xây dựng mới các khu tái định cư theo các quy hoạch ngành, lĩnh vực, vùng, địa phương được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Chỉ bố trí vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước cho các nhiệm vụ, dự án thuộc ngành, lĩnh vực đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

Quán triệt nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí, sử dụng vốn ngân sách nhà nước để dẫn dắt, khai thác tối đa các nguồn lực của các thành phần kinh tế khác; tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế; các dự án hạ tầng xã hội phục vụ cộng đồng dân sinh thuộc các ngành y tế, giáo dục, xã hội...

3. Các ngành, lĩnh vực xác định đầu tư trong giai đoạn 2026 - 2030

Vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 của phường tập trung bố trí để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, công trình trọng điểm có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, có tính kết nối và lan tỏa. Không bố trí vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác quan tâm, có thể đầu tư.

Các ngành, lĩnh vực bố trí thuộc kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn phường đảm bảo phù hợp và đúng theo quy định trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, phường và các quy định có liên quan.

Thu hút nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; các dự án hạ tầng xã hội phục vụ cộng đồng dân cư.

4. Nguyên tắc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030

Phường Thới An Đông quán triệt sâu sắc nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phải bám sát các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ phân bổ vốn đầu tư cho các dự án đã được Hội đồng nhân dân phường quyết nghị thông qua. Không phân bổ vốn cho các dự án không thuộc ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ chi sử dụng vốn đầu tư công theo quy định.

Tuân thủ thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định, đảm bảo hiệu quả đầu tư, công khai, minh bạch trong phân bổ vốn đầu tư công và các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư, vốn lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án khởi công mới để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2026 - 2030.

Việc phân bổ nguồn vốn đầu tư luôn đảm bảo trọng tâm trọng điểm, dứt khoát không dàn trải, manh mún nhằm đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, tập trung các dự án liên khu vực, phường, nơi có mật độ dân cư cao nhằm mang tính lan tỏa tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông kính trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết nghị. /

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết và phụ lục).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- Các PCT UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các Phòng, ban, ngành phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Lợi

Phụ lục

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Thới An Đông (bố trí theo tiêu chí, định mức)

(Kèm theo Tờ trình số 99 /TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông)

ĐVT: triệu đồng

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng các nguồn vốn	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
	TỔNG					227.882	229.984	229.984				
A	Kế hoạch vốn thực hiện					227.882	223.114	223.114				
I	Lĩnh vực giáo dục					51.675	51.272	51.272				
1	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường tiểu học Thới An Đông 1 (nay là trụ sở chính Trường Tiểu học Thới An Đông)	C	P. Thới An Đông	Xây dựng hàng rào mặt trước và cổng trường, xây dựng mới lớp học 2 tầng (04 phòng học), nhà vệ sinh, cải tạo nhà vệ sinh hiện hữu, cải tạo khối lớp học (Thay thế mái tole, xà gỗ, trần và một số công tác khác liên quan đến tháo dỡ), hệ thống PCCC, thoát nước khu vực khối phòng học xây mới, hoàn trả sân, di dời nhà xe, bể nước, thiết bị khối lớp học	2026-2028	8.475	8.072	8.072	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa	Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số 1262/QĐ-	1467/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	
2	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường MN Thới An Đông và TH Trà Nóc 4 (nay là trụ sở chính Trường Mầm non Thới An Đông và phân hiệu 2 Trường Tiểu học Thới An Đông).	C	P. Thới An Đông		2027-2029	13.200	13.200	13.200	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
3	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường mầm non Trà An (nay là phân hiệu 2 Trường Mầm non Thới An Đông)	C	P. Thới An Đông		2027-2029	6.000	6.000	6.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
4	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường TH Trà Nóc 2 (nay là phân hiệu 1 Trường Tiểu học Thới An Đông).	C	P. Thới An Đông	- Nâng cấp, sửa chữa các phòng học và phòng chức năng. - Đầu tư xây dựng mới 05 phòng học, 01 phòng công nghệ,	2027-2029	24.000	24.000	24.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
II	Lĩnh vực văn hóa					19.200	19.200	19.200				
1	Xây dựng mới và nâng cấp, mở rộng, sửa chữa trụ sở các cơ quan và các Nhà văn hóa các khu vực phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2027-2029	12.000	12.000	12.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
2	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa các Nhà văn hóa phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2028-2030	7.200	7.200	7.200	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng các nguồn vốn	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
III	Lĩnh vực giao thông					121.253	117.934	117.934				
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường rạch Xẻo Diều	C	KV Thới Hưng (nay là Khu vực 8), P. Thới An Đông	Đường giao thông khoảng 600mx4m, khoảng 06 vị trí cổng ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	5.557,00	5.293,00	5.293,00	Nâng cấp, mở rộng	Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số	1420/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên phải kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	C	KV Thới Hòa (nay là Khu vực 7), P. Thới An Đông	Đường giao thông khoảng 1093m x 4m, khoảng 04 vị trí cổng ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	8.704,00	8.290,00	8.290,00	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số	1421/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
3	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 7, 8 khu vực Thới Thuận	C	KV Thới Thuận (nay là Khu vực 9), P. Thới An Đông	Tuyến tổ 7 bên phải rạch Ông Bền: khoảng 750m, mặt đường 3,0m - 4,0m; Tuyến tổ 8 bên trái rạch Ông Bền: khoảng 676mx4m; khoảng 10 vị trí cổng ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	12.868,00	11.255,00	11.255,00	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số	1422/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp theo kinh Ông Tường đến rạch Miếu Trắng	C	KV Thới An (nay là Khu vực 7), P. Thới An Đông	Đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp kinh Ông Tường đến Rạch Miếu Trắng: 2.335x4m, xây dựng 01 cầu bê tông, 04 cổng lớn tại vị trí cầu hiện trạng, khoảng 17 vị trí cổng ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	19.984,00	19.032,00	19.032,00	Nâng cấp, mở rộng	Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số	1423/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
5	Tuyến đường dẫn cầu Bà Kè, khu vực Thới Thạnh	C	KV Thới Thạnh (nay là Khu vực 7) P. Thới An Đông	Đường giao thông 230mx4m, 01 cổng qua đường, di dời hệ thống điện	2026-2028	1.606,00	1.530,00	1.530,00	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số	1424/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường cấp Xẻo Sao	C	KV Thới Hưng (nay là khu vực 8), P. Thới An Đông	420x4m	2027-2029	3.528,00	3.528,00	3.528,00	Nâng cấp, mở rộng			
7	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	C	KV Thới Hòa (nay là khu vực 7), P. Thới An Đông	Đường giao thông 830m x 4m, 01 cầu bê tông, khoảng 10 vị trí cổng ngang đường, gia cố bờ sông khoảng 75m	2027-2029	12.247,20	12.247,20	12.247,20	Nâng cấp, cải tạo			

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng các nguồn vốn	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
8	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 1, 2 KV Thới Thuận	C	KV Thới Thuận (nay là khu vực 9), P.Thới An Đông	- Tuyến tổ 1,2 bên trái rạch Giữa : 792x4m; - Xây dựng 01 cầu bê tông, khoảng 4 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông khoảng 130m	2027-2029	9.860,40	9.860,40	9.860,40	Nâng cấp, cải tạo			
9	Nâng cấp, cải tạo hẻm 32 đường Hồ Trung Thành và hẻm 28 đường Huỳnh Phan Hộ	C	KV3 và KV4 Trà An (nay là khu vực 5), P. Thới An Đông	780x4m	2028-2030	13.010,40	13.010,40	13.010,40	Nâng cấp, cải tạo			
10	Nâng cấp, cải tạo Hẻm 71 đường Lê Hồng Phong (từ đường Lê Hồng Phong đến hẻm 18 đường Hồ Trung Thành)	C	KV3 (nay là khu vực 4), P. Thới An Đông	455 x 4m	2026-2028	7.488,00	7.488,00	7.488,00	Nâng cấp, cải tạo			
11	Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Thị Ban	C	KV Thới Hưng, P. Thới An Đông	2100 x 4m	2028-2030	17.640,00	17.640,00	17.640,00	Nâng cấp, cải tạo			
12	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái và bên phải rạch Cây Dong hướng về kinh Ông Tường	C	KV Thới Thanh (nay là khu vực 7), P.Thới An Đông	900x4m, 01 cầu bê tông	2026-2028	8.760,00	8.760,00	8.760,00	Nâng cấp, mở rộng			
IV	Lĩnh vực y tế					4.380	4.168	4.168				
I	Cải tạo, sửa chữa 02 trụ sở Trạm y tế phường Thới An Đông	C	P.Thới An Đông	Điểm chính: sơn lại toàn khối nhà chính, thay mái, trần, chống thấm sênô, cải tạo khu vệ sinh, ốp gạch tường hành lang; cạo sơn, sơn lại toàn bộ hàng rào; xây dựng mới phòng tiêm chủng và kho; mái che khu vực sân; bảng tên trạm; sửa chữa hệ thống PCCC Điểm Trà Nóc (cũ): thay gạch nền, cạo sơn, bả matít và sơn nước, xử lý tường bị thấm phòng truyền thông, xét nghiệm, ô cầu thang bộ, khu bếp, sơn tay vịn cầu thang, lan can ngoài; thay 8 bộ xi bệt, lắp 4 máy lạnh hội trường, làm mái dón, mái che hội trường, cải tạo sân; bảng tên trạm; sửa chữa hệ thống PCCC	2026-2028	4.380	4.168	4.168	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa	Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	1468/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	
V	Lĩnh vực Thủy lợi					7.473	7.117	7.117				
I	Nạo vét kênh kết hợp đắp đê bao khép kín Đoạn từ tổ 1 đến tổ 6 khu vực Thới Long	C	KV Thới Long (nay là khu vực 8), P.Thới An Đông	Nạo vét tuyến kênh chiều dài 1.850m, đắp đê bao 1 bên mặt đê rộng 3m, kết hợp làm đường bê tông 2m, gia cố bờ sông những vị trí sạt lở	2026-2028	7.473	7.117	7.117		Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 11/6/2026		
VI	Lĩnh vực Quản lý nhà nước					23.901	23.423	23.423				



Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng các nguồn vốn	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
1	Điều chỉnh cục bộ Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (các vị trí trên địa bàn phường Thới An Đông sau khi sáp nhập thực hiện chính quyền 2 cấp)	C	P. Thới An Đông	Điều chỉnh cục bộ khu vực Thới Thuận	2026-2028	321	321	321		Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 14/5/2026		
2	Quy hoạch chi tiết Khu đô thị trung tâm hành chính - công cộng phường Thới An Đông.	C	P. Thới An Đông		2027-2029	2.500	2.500	2.500				
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Ban chỉ huy quân sự, Trung tâm văn hóa, Trung tâm dịch vụ tổng hợp	C	P. Thới An Đông	Ban chỉ huy quân sự: cải tạo đây nhà làm việc, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, xây mới 3 phòng làm việc, xây mới hội trường, xây mới nhà xe, hàng rào, sân, hệ thống cấp thoát nước Trung tâm dịch vụ tổng hợp: sơn mới toàn bộ khối nhà, thay tole mái, chống thấm, thay trần, dán gạch cột sảnh, thay gạch nền một số vị trí, hệ thống điện, đèn, quạt, máy lạnh, ốp gạch tường các phòng, sơn cửa sắt, cải tạo khu vực vệ sinh, cải tạo các phòng chức năng, sơn toàn bộ hàng rào, bảng tên các phòng, bảng hiệu trung tâm và sửa chữa nhỏ một số công tác khác. Trung tâm văn hóa: sơn toàn bộ khối nhà, nâng nền tầng trệt, cải tạo cửa đi, cải tạo khu vệ sinh, thay trần, cải tạo sân, thoát nước, cải tạo hàng rào và sửa chữa nhỏ một số công tác khác	2026-2028	7.525	7.167	7.167	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa	Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 ; Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	1597/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	
4	Lắp đặt hệ thống PCCC trụ sở làm việc Đảng ủy, UBND, UB MTTQ Việt Nam, Công an phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2026-2028	2.403	2.283	2.283	Xây dựng mới			
5	Lắp đặt hệ thống PCCC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, UBND, UB MTTQ Việt Nam phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2027-2029	4.352	4.352	4.352	Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo			
6	Lắp đặt bảng tuyên truyền, bảng cổng chào trên địa bàn phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2026-2028	6.800	6.800	6.800	Xây dựng mới			
B	Nguồn vốn dự phòng chưa phân bổ (3%): dự phòng cho nhiệm vụ phát sinh cấp bách, đầu tư dự án cho lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						6.870					

Ghi chú: Khái toán kế hoạch vốn của các công trình nêu trên căn cứ vào suất đầu tư các công trình tương tự đã và đang thực hiện trên địa bàn. Số dự kiến tổng mức đầu tư này có thể thay đổi theo từng thời điểm khi cập nhật các quy định hiện hành, đơn giá nhân công máy thi công và giá cả vật liệu xây dựng tại thời điểm lập dự án

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Thới An Đông, ngày tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030
phường Thới An Đông

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG THỚI AN ĐÔNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, thành phố Cần Thơ;



Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 3351/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc điều chỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 4);

Xét Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông về giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất chủ trương thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tổng nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030:

Tổng kế hoạch vốn được thành phố phân bổ giai đoạn 2026- 2030 theo tiêu chí, định mức: 229,984 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương.

2. Phân bổ kế hoạch vốn:

Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư: 229,984 tỷ đồng, gồm:

- Kế hoạch vốn thực hiện: Nguồn vốn phường được phân bổ theo tiêu chí, định mức 223,114 tỷ đồng, phân bổ cho 26 dự án.

- Nguồn vốn dự phòng chưa phân bổ chi tiết (3%): 6,870 tỷ đồng.

3. Chi tiết phân bổ danh mục công trình theo phụ lục:

- Phụ lục: Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (bố trí theo tiêu chí, định mức).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân phường

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các đơn vị được giao chủ đầu tư khẩn trương thực hiện hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn, sớm đưa vào khai thác sử dụng và đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

b) Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân phường, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông khóa XIII, kỳ họp thứ năm thông qua có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố Cần Thơ;
- UBND thành phố Cần Thơ;
- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;
- Kho bạc nhà nước khu vực XIX;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ngành, đơn vị thuộc phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Thủy Trinh

Phụ lục

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Thới An Đông (bố trí theo tiêu chí, định mức)
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông)

ĐVT: triệu đồng

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
	TỔNG					227.882	229.984	229.984				
A	Kế hoạch vốn thực hiện					227.882	223.114	223.114				
I	Lĩnh vực giáo dục					51.675	51.272	51.272				
1	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường tiểu học Thới An Đông 1 (nay là trụ sở chính Trường Tiểu học Thới An Đông)	C	P. Thới An Đông	Xây dựng hàng rào mặt trước và cổng trường, xây dựng mới lớp học 2 tầng (04 phòng học), nhà vệ sinh, cải tạo nhà vệ sinh hiện hữu, cải tạo khối lớp học (Thay thế mái tole, xà gỗ, trần và một số công tác khác liên quan đến tháo dỡ), hệ thống PCCC, thoát nước khu vực khối phòng học xây mới, hoàn trả sân, di dời nhà xe, bể nước, thiết bị khối lớp học	2026-2028	8.475	8.072	8.072	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa	Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	1467/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	
2	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường MN Thới An Đông và TH Trà Nóc 4 (nay là trụ sở chính Trường Mầm non Thới An Đông và phân hiệu 2 Trường Tiểu học Thới An Đông).	C	P. Thới An Đông		2027-2029	13.200	13.200	13.200	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
3	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường mầm non Trà An (nay là phân hiệu 2 Trường Mầm non Thới An Đông)	C	P. Thới An Đông		2027-2029	6.000	6.000	6.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
4	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường TH Trà Nóc 2 (nay là phân hiệu 1 Trường Tiểu học Thới An Đông).	C	P. Thới An Đông	- Nâng cấp, sửa chữa các phòng học và phòng chức năng. - Đầu tư xây dựng mới 05 phòng học, 01 phòng công nghệ.	2027-2029	24.000	24.000	24.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
II	Lĩnh vực văn hóa					19.200	19.200	19.200				
1	Xây dựng mới và nâng cấp, mở rộng, sửa chữa trụ sở các cơ quan và các Nhà văn hóa các khu vực phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2027-2029	12.000	12.000	12.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
2	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa các Nhà văn hóa phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2028-2030	7.200	7.200	7.200	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
III	Lĩnh vực giao thông					121.253	117.934	117.934				

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường rạch Xẻo Điều	C	KV Thới Hưng (nay là Khu vực 8), P. Thới An Đông	Đường giao thông khoảng 600mx4m, khoảng 06 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	5.557,00	5.293,00	5.293,00	Nâng cấp, mở rộng	Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 26/02/2026;	1420/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên phải kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	C	KV Thới Hòa (nay là Khu vực 7), P. Thới An Đông	Đường giao thông khoảng 1093m x 4m, khoảng 04 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	8.704,00	8.290,00	8.290,00	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 26/02/2026;	1421/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
3	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 7, 8 khu vực Thới Thuận	C	KV Thới Thuận (nay là Khu vực 9), P. Thới An Đông	Tuyến tổ 7 bên phải rạch Ông Bền: khoảng 756m, mặt đường 3,0m - 4,0m; Tuyến tổ 8 bên trái rạch Ông Bền: khoảng 676mx4m; khoảng 10 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	12.868,00	11.255,00	11.255,00	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 26/02/2026;	1422/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp theo kinh Ông Tường đến rạch Miếu Trắng	C	KV Thới An (nay là Khu vực 7), P. Thới An Đông	Đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp kinh Ông Tường đến Rạch Miếu Trắng: 2.335x4m, xây dựng 01 cầu bê tông, 04 cống lớn tại vị trí cầu hiện trạng, khoảng 17 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	19.984,00	19.032,00	19.032,00	Nâng cấp, mở rộng	Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 26/02/2026;	1423/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
5	Tuyến đường dẫn cầu Bà Kè, khu vực Thới Thanh	C	KV Thới Thanh (nay là Khu vực 7) P. Thới An Đông	Đường giao thông 230mx4m, 01 cống qua đường, di dời hệ thống điện	2026-2028	1.606,00	1.530,00	1.530,00	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 26/02/2026;	1424/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	
6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường cấp Xẻo Sao	C	KV Thới Hưng (nay là khu vực 8), P. Thới An Đông	420x4m	2027-2029	3.528,00	3.528,00	3.528,00	Nâng cấp, mở rộng			
7	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	C	KV Thới Hòa (nay là khu vực 7), P. Thới An Đông	Đường giao thông 830m x 4m, 01 cầu bê tông, khoảng 10 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông khoảng 75m	2027-2029	12.247,20	12.247,20	12.247,20	Nâng cấp, cải tạo			
8	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 1, 2 KV Thới Thuận	C	KV Thới Thuận (nay là khu vực 9), P. Thới An Đông	- Tuyến tổ 1,2 bên trái rạch Gừa : 792x4m; - Xây dựng 01 cầu bê tông, khoảng 4 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông khoảng 130m	2027-2029	9.860,40	9.860,40	9.860,40	Nâng cấp, cải tạo			
9	Nâng cấp, cải tạo hẻm 32 đường Hồ Trung Thành và hẻm 28 đường Huỳnh Phan Hộ	C	KV3 và KV4 Trà An (nay là khu vực 5), P. Thới An Đông	780x4m	2028-2030	13.010,40	13.010,40	13.010,40	Nâng cấp, cải tạo			

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
10	Nâng cấp, cải tạo Hẻm 71 đường Lê Hồng Phong (từ đường Lê Hồng Phong đến hẻm 18 đường Hồ Trung Thành)	C	KV3 (nay là khu vực 4), P. Thới An Đông	455 x 4m	2026-2028	7.488,00	7.488,00	7.488,00	Nâng cấp, cải tạo			
11	Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Thị Ban	C	KV Thới Hưng, P. Thới An Đông	2100 x 4m	2028-2030	17.640,00	17.640,00	17.640,00	Nâng cấp, cải tạo			
12	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái và bên phải rạch Cây Dong hướng về kinh Ông Tượng	C	KV Thới Thanh (nay là khu vực 7), P. Thới An Đông	900x4m, 01 cầu bê tông	2026-2028	8.760,00	8.760,00	8.760,00	Nâng cấp, mở rộng			
IV	Lĩnh vực y tế					4.380	4.168	4.168				
1	Cải tạo, sửa chữa 02 trụ sở Trạm y tế phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông	Điểm chỉnh: sơn lại toàn khối nhà chính, thay mái, trần, chống thấm sênô, cải tạo khu vệ sinh, ốp gạch tường hành lang; cạo sơn, sơn lại toàn bộ hàng rào; xây dựng mới phòng tiêm chủng và kho; mái che khu vực sân; bảng tên trạm; sửa chữa hệ thống PCCC Điểm Trà Nóc (cũ): thay gạch nền, cạo sơn, bả matít và sơn nước, xử lý tường bị thấm phòng truyền thông, xét nghiệm, ô cầu thang bộ, khu bếp, sơn tay vịn cầu thang, lan can ngoài; thay 8 bộ xi bệt, lắp 4 máy lạnh hội trường, làm mái dón, mái che hội trường, cải tạo sân; bảng tên trạm; sửa chữa hệ thống PCCC	2026-2028	4.380	4.168	4.168	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa	Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	1468/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	
V	Lĩnh vực Thủy lợi					7.473	7.117	7.117				
1	Nạo vét kênh kết hợp đắp đê bao khép kín Đoạn từ tổ 1 đến tổ 6 khu vực Thới Long	C	KV Thới Long (nay là khu vực 8), P. Thới An Đông	Nạo vét tuyến kênh chiều dài 1.850m, đắp đê bao 1 bên mặt đê rộng 3m, kết hợp làm đường bê tông 2m, gia cố bờ sông những vị trí sạt lở	2026-2028	7.473	7.117	7.117		Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	1469/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	
VI	Lĩnh vực Quản lý nhà nước					23.901	23.423	23.423				
1	Điều chỉnh cục bộ Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (các vị trí trên địa bàn phường Thới An Đông sau khi sáp nhập thực hiện chỉnh quyền 2 cấp)	C	P. Thới An Đông	Điều chỉnh cục bộ khu vực Thới Thuận	2026-2028	321	321	321		Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 14/5/2026		
2	Quy hoạch chi tiết Khu đô thị trung tâm hành chính - công cộng phường Thới An Đông.	C	P. Thới An Đông		2027-2029	2.500	2.500	2.500				



Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030		Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn vốn ngân sách địa phương				
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Ban chỉ huy quân sự, Trung tâm văn hóa, Trung tâm dịch vụ tổng hợp	C	P. Thới An Đông	Ban chỉ huy quân sự: cải tạo dãy nhà làm việc, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, xây mới 3 phòng làm việc, xây mới hội trường, xây mới nhà xe, hàng rào, sân, hệ thống cấp thoát nước Trung tâm dịch vụ tổng hợp: sơn mới toàn bộ khối nhà, thay tole mái, chống thấm, thay trần, dán gạch cột sảnh, thay gạch nền một số vị trí, hệ thống điện, đèn, quạt, máy lạnh, ốp gạch tường các phòng, sơn cửa sắt, cải tạo khu vực vệ sinh, cải tạo các phòng chức năng, sơn toàn bộ hàng rào, bảng tên các phòng, bảng hiệu trung tâm và sửa chữa nhỏ một số công tác khác. Trung tâm văn hóa: sơn toàn bộ khối nhà, nâng nền tầng trệt, cải tạo cửa đi, cải tạo khu vệ sinh, thay trần, cải tạo sân, thoát nước, cải tạo hàng rào và sửa chữa nhỏ một số công tác khác	2026-2028	7.525	7.167	7.167	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa	Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 21/5/2026	1597/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	
4	Lắp đặt hệ thống PCCC trụ sở làm việc Đảng ủy, UBND, UB MTTQ Việt Nam, Công an phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2026-2028	2.403	2.283	2.283	Xây dựng mới			
5	Lắp đặt hệ thống PCCC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, UBND, UB MTTQ Việt Nam phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2027-2029	4.352	4.352	4.352	Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo			
6	Lắp đặt bảng tuyên truyền, bảng công chào trên địa bàn phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2026-2028	6.800	6.800	6.800	Xây dựng mới			
B	Nguồn vốn dự phòng chưa phân bổ (3%): dự phòng cho nhiệm vụ phát sinh cấp bách, đầu tư dự án cho lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						6.870					

Ghi chú: Khái toán kế hoạch vốn của các công trình nêu trên căn cứ vào suất đầu tư các công trình tương tự đã và đang thực hiện trên địa bàn. Số dự kiến tổng mức đầu tư này có thể thay đổi theo từng thời điểm khi cập nhật các quy định hiện hành, đơn giá nhân công máy thi công và giá cả vật liệu xây dựng tại thời điểm lập dự án